TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2018/HS-ST
Ngày 13-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Trần Văn Kiêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/HSST-QĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh năm 1988 tại xã Hải Vân; nơi cư trú: Xóm 4, xã Hải V, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức Toàn, sinh năm 1963 và bà Lương Thị Nhài, sinh năm 1969; vợ là Đỗ Thị Thu Hà, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2017 đến ngày 31/12/2017 thì chuyển tạm giam cho đến nay.

(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn Dinh, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đội 7, xã Hải T, huyện H, tỉnh N. (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Bùi Văn Nghĩa, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 4, xã Hải V, huyện

H, tỉnh N. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

Ông Bùi Đức Toàn, sinh năm 1963; nơi cư trú: Xóm 4, xã Hải V, huyện H, tỉnh N. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, Vũ Văn Dinh đến nhà Bùi Văn L ở xóm 4, xã Hải Vân hỏi mua 01 gói Hêrôin với giá 400.000 đồng, L nhất trí bán. Dinh đưa cho L số tiền 400.000 đồng, L cầm tiền và đi vào buồng ngủ lấy 01 gói Hêrôin đưa cho Dinh, Dinh cầm gói Hêrôin bỏ vào túi quần bên trái đi về thì bị Phòng PC 47 Công an tỉnh Nam Định phối hợp cùng Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Dinh 01 gói giấy kẻ nhiều màu bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu L), Dinh khai nhận đó là Hêrôin Dinh vừa mua của L với giá 400.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Thu giữ của L số tiền 400.000 đồng, L khai nhận đó là tiền vừa bán cho Dinh 01 gói Hêrôin mà có, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh ghi đã cũ có số thuê bao 0945293716.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của L thu giữ tại mặt ghế trong buồng ngủ 07 gói giấy kẻ nhiều màu và 01 gói giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu K).

Tại bản kết luận giám định số 1082/GĐKTHS ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu L và K gửi giám định đều là chất ma túy. Loại ma túy: Hêrôin. Khối lượng mẫu L: 0,040 gam; Tổng khối lượng mẫu K: 1,599 gam.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 06/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với bị cáo Bùi Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn Dinh, người chứng kiến ông Bùi Văn Nghĩa vắng mặt tại phiên tòa và người làm chứng ông Bùi Đức Toàn có mặt tại phiên tòa có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án và ông Toàn có lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Hành vi của Bùi Văn L bán 1 gói heroin có khối lượng 0,040gam cho Vũ Đức Dinh và Hành vi tàng trữ trái phép 8 gói Heroin có tổng khối lượng 1,599 gam để sử dụng cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật nên đại diện viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử; căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; đề nghị tuyên phạt bị cáo Bùi Văn L từ 30(ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 khoản; 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đề nghị tuyên phạt bị cáo Bùi Văn L từ 24(hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt của cả hai tội thành hình phạt chung của bản án từ 54 (năm mươi tư) tháng đến 66 (sáu mươi sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn trả sau giám định và trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh ghi đã cũ thu giữ của Bùi Văn L không liên quan đến việc phạm tội. Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Bùi Văn L là tiền bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; kết luận giám định; bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án,thể hiện: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 28/12/2017 tại xóm 4, xã Hải V, huyện H, tỉnh N, Bùi Văn L đang bán trái phép cho Vũ Văn Dinh 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,040 gam thu lời bất chính số tiền 400.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo L còn tàng trữ trái phép 08 gói Hêrôin có tổng khối lượng là 1,599 gam để sử dụng.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 giữa Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII các tội về ma túy của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hành vi bị cáo Bùi Văn L bán cho Vũ Văn Dinh 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,040 gam thu lời bất chính số tiền 400.000 đồng thì bị bắt quả tang đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi bị cáo Bùi Văn L tàng trữ trái phép 08 gói Hêrôin có tổng khối lượng 1,599 gam để sử dụng: Xét thấy tại thời điểm truy tố vụ án thì Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán,*

vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c. Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại khoản 1 Điều 194 của Bộ Luật Hình sự năm 1999 quy định "*Người nào tàng trữ... trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*" .

Như vậy khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của Bùi Văn L được truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 là phù hợp.

Bị cáo Bùi Văn L phạm hai tội là "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên cần áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt của bị cáo thành hình phạt chung của bản án.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi mua bán, tàng trữ chất trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Đồng thời, xét bị cáo là người không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

Vũ Văn D mua của Bùi Văn L 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,040 gam vào ngày 28/12/2017 để sử dụng cho bản thân. Xét thấy hành vi đó không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an huyện Hải Hậu đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Dinh là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán Hêrôin cho Bùi Văn L vào sáng ngày 28/12/2017 tại chợ Bến, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định do L không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[13] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ số Hêrôin có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1082/GĐKTHS ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Bùi Văn L là tiền bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh ghi đã cũ thu giữ của Bùi Văn L không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 điều 46 ; Điều 50 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH13 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Bùi Văn L 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"
- Xử phạt Bùi Văn L 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Bùi Văn L phải chấp hành hình phạt chung của bản án là 54 (năm mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số hêrôin có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1082/GĐKTHS ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho Bùi Văn L chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh ghi đã cũ.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/02/2018 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và biên lai thu tiền số AA/2012/07473 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- CQ Điều tra CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã Hải V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng